TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **40**/2019/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Phủ, ngày 07 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số **52**/2019/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Huy D** - sinh năm: 1958. Địa chỉ: tổ dân phố 11, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Bà **Đoàn Thị Đan Ph** (Tên gọi khác: **Đoàn Thị Ph**) - sinh năm: 1958. Địa chỉ: tổ dân phố 11, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và bản tự khai ông Nguyễn Huy D và bà Đoàn Thị Đan Ph trình bày:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Huy D và bà Đoàn Thị Đan Ph (tên gọi khác: Đoàn Thị Ph) kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc và có đăng ký kết hôn năm 1984 tại UBND thị trấn Điện Biên, huyện Điện Biên, tỉnh Lai Châu cũ (nay là tỉnh Điện Biên), do thất lạc mất Giấy chứng nhận kết hôn nên ngày 23/3/2017 ông D và bà Ph đã ra UBND phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đăng ký lại. Sau khi kết hôn, vợ chồng chúng tôi nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình vợ chồng không hòa hợp. Cho đến nay chúng tôi đã sống ly thân và nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai vợ chồng thống nhất ly hôn và làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên giải quyết việc công nhận thuận tình ly hôn cho chúng tôi.

- Về Con chung: Ông D và bà Ph có ba con chung là Nguyễn Thị Lan Hương - sinh ngày 28/11/1985; Nguyễn Thị Mai Hoa - sinh ngày 08/9/1986 và Nguyễn Tất Đạt - sinh ngày 05/6/1991. Hiện các con chung đã đủ tuổi thành niên, phát triển khỏe mạnh về thể chất và tinh thần, có công ăn việc làm ổn định nên ông D và bà Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về Nợ chung: Không có;

Ngày 30/5/2019, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Tuy nhiên ông D và bà Ph không nhất trí quay về đoàn tụ. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1]. Về Hôn nhân: Ông D và bà Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2]. Về Con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[3]. Về Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[4]. Về Nợ chung: Không có;

[5]. Về lệ phí giải quyết vụ việc: Ông Nguyễn Huy D tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 30 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Huy D và bà Đoàn Thị Đan Ph (tên gọi khác: Đoàn Thị Ph) thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về Nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Huy D tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002325 ngày 28/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh ĐB;
- VKSND TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- Các đương sự;
- UBND phường Tân Thanh, TP ĐBP;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Phan Văn Khanh